

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**  
**TRƯỜNG SƯ PHẠM**  
**KHOA ĐỊA LÍ**



**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN**  
**VỀ CHUẨN ĐẦU RA VÀ KHUNG CHƯƠNG TRÌNH**  
**CHUYÊN NGÀNH ĐỊA LÍ HỌC**

## **Báo cáo kết quả khảo sát lấy ý kiến phản hồi về chuẩn đầu ra và khung chương trình chuyên ngành Địa lí học năm 2023**

Tên chương trình đào tạo (CTĐT): Địa lí học

Mã số CTĐT: 8310501

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

Tổng số tín chỉ: 61

Đơn vị đào tạo: Khoa Địa lí - Trường Sư phạm, trường Đại học Vinh

Website (địa chỉ website có CTĐT): <http://vinhuni.edu.vn>

Tên tổ chức/cá nhân phê duyệt CTĐT: Hội đồng KH và ĐT Trường Đại học Vinh

Thông tin người phụ trách CTĐT:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Trang Thanh

- Chức vụ: Trưởng Khoa

- Điện thoại: 0989456628

- Email: thanhntt@vinhuni.edu.vn

Đường link khảo sát: <https://khaosat.vinhuni.edu.vn/views/sdhphieukhaosat.aspx>

Đường link lấy kết quả khảo sát:

<https://khaosat.vinhuni.edu.vn/forms/sdhbaocao.aspx>

### **I. Thông tin chung về người được khảo sát**

Để tiến hành lấy ý kiến các bên liên quan về CĐR và CTĐT trình độ thạc sĩ chuyên ngành Địa lí học. Khoa Địa lí đã tiến hành khảo sát 70 phiếu, bao gồm các đối tượng: học viên (lớp học phần và khóa học), cựu học viên, nhà tuyển dụng (chuyên viên Sở, lãnh đạo các trường Phổ thông), giảng viên.

Trong các lĩnh vực từ I đến IX, người tham gia khảo sát mức độ đồng ý của mình về các nội dung cụ thể, bằng cách chọn một trong các mức từ 1 đến 5 với quy ước:

- ① Hoàn toàn không đồng ý; ② Không đồng ý; ③ Đồng ý một phần; ④ Đồng ý; ⑤ Hoàn toàn đồng ý.

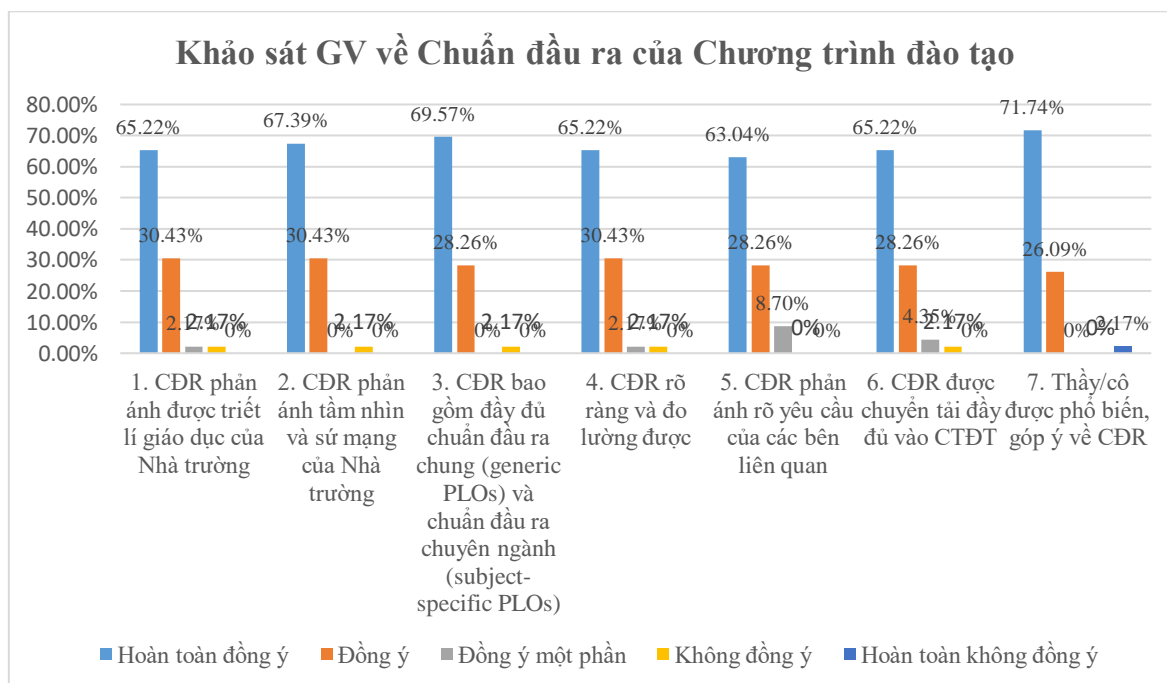
### **II. Tổng hợp thông tin phiếu và kết quả khảo sát**

#### *2.1. Nội dung câu hỏi và trả lời khảo sát*

### 2.1.1. Khảo sát về CDR, CTĐT

Nội dung câu hỏi	Kết quả khảo sát				
	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Đồng ý một phần	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
<b>I. Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ (viết tắt là CDR)</b>					
1. CDR phản ánh được triết lí giáo dục của Nhà trường	65,22%	30,43%	2,17%	2,17%	0%
2. CDR phản ánh tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường	67,39%	30,43%	0%	2,17%	0%
3. CDR bao gồm đầy đủ chuẩn đầu ra chung (generic PLOs) và chuẩn đầu ra chuyên ngành (subject-specific PLOs)	69,57%	28,26%	0%	2,17%	0%
4. CDR rõ ràng và đo lường được	65,22%	30,43%	2,17%	2,17%	0%
5. CDR phản ánh rõ yêu cầu của các bên liên quan	46,67%	28,26%	8,70%	0%	0%
6. CDR được chuyển tải đầy đủ vào CTĐT	63,04%	28,26%	4,35%	2,17%	0%
7. Thầy/cô được phổ biến, góp ý về CDR	65,22%	26,09%	0%	0%	2,17%

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng về CDR ngành Địa lí được thể hiện trong các Hình 1 sau đây:



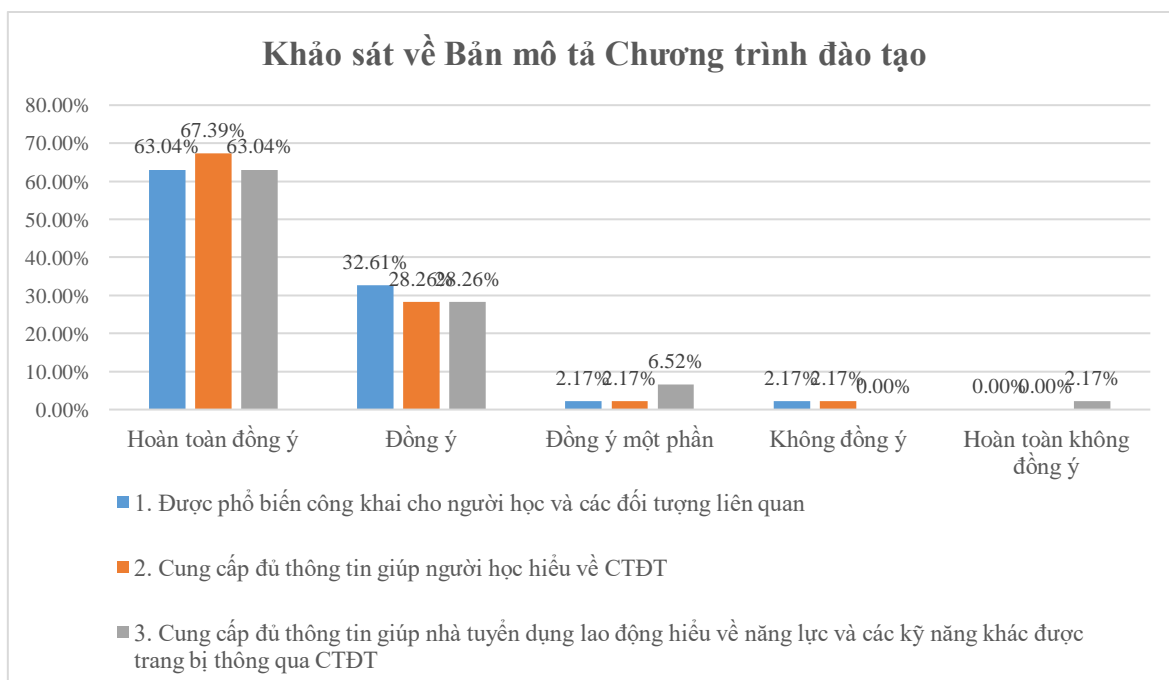
**Hình 1. Khảo sát mức độ hài lòng về CDR**

Với nội dung khảo sát về CDR của CTĐT Chuyên ngành Địa lí học, phần lớn người được khảo sát đều hài lòng với CDR của CTĐT, mức độ hài lòng (hoàn toàn đồng ý và mức đồng ý ) đạt trên 90%.

### 2.1.2. Khảo sát về Bản mô tả CTĐT

Nội dung câu hỏi	Kết quả khảo sát				
	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Đồng ý một phần	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
<b>II. Bản mô tả Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ</b>					
1.Được phổ biến công khai cho người học và các đối tượng liên quan	63,04%	32,61%	2,17%	0%	0%
2.Cung cấp đủ thông tin giúp người học hiểu về CTĐT	67,39%	28,26%	2,17%	0%	0%
3.Cung cấp đủ thông tin giúp nhà tuyển dụng lao động hiểu về năng lực và các kỹ năng khác được trang bị thông qua CTĐT	63,04%	28,26%	6,52%	0%	0%

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng về Bản mô tả CTĐT ngành Địa lí được thể hiện trong các Hình 2 sau đây:



**Hình 2. Khảo sát GV về Bản mô tả Chương trình đào tạo**

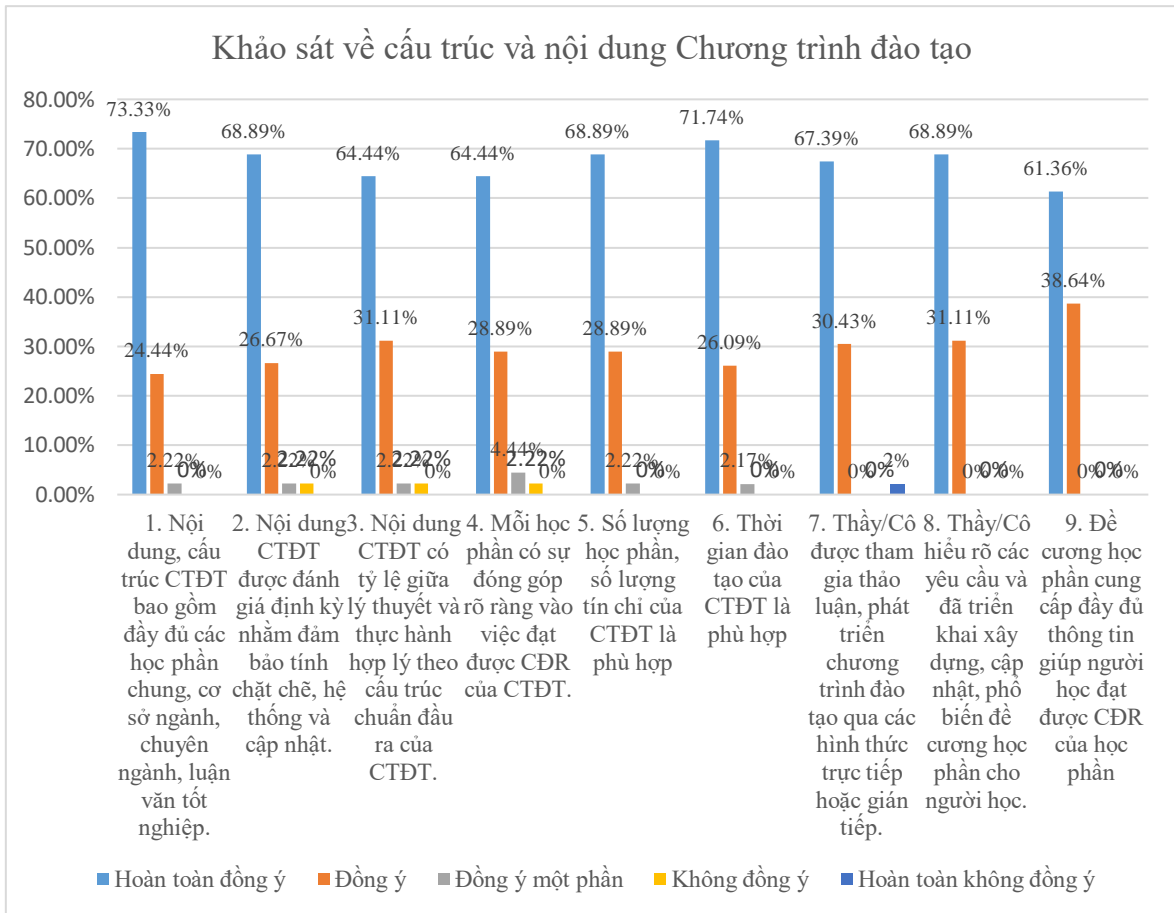
Với nội dung khảo sát về Bản mô tả CTĐT Chuyên ngành Địa lí học, phần lớn người được khảo sát đều hài lòng với Bản mô tả CTĐT của CTĐT, mức độ hài lòng

(từ hoàn toàn đồng ý và mức đồng ý đạt trên 90% ). Mức hoàn toàn không đồng ý đạt 0%.

### 2.1.3. Khảo sát về cấu trúc và nội dung CTDH

Nội dung câu hỏi	Kết quả khảo sát				
	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Đồng ý một phần	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
<b>III. Cấu trúc và nội dung Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ</b>					
1. Nội dung, cấu trúc CTĐT bao gồm đầy đủ các học phần chung, cơ sở ngành, chuyên ngành, luận văn tốt nghiệp.	73,33%	24,44%	2,22%	0%	0%
2. Nội dung CTĐT được đánh giá định kỳ nhằm đảm bảo tính chặt chẽ, hệ thống và cập nhật.	68,89%	26,67%	2,22%	2,22%	0%
3. Nội dung CTĐT có tỷ lệ giữa lý thuyết và thực hành hợp lý theo cấu trúc chuẩn đầu ra của CTĐT.	64,44%	31,11%	2,22%	2,22%	0%
4. Mỗi học phần có sự đóng góp rõ ràng vào việc đạt được CĐR của CTĐT.	64,44%	28,89%	4,44%	2,22%	0%
5. Số lượng học phần, số lượng tín chỉ của CTĐT là phù hợp	68,89%	28,89%	2,22%	0%	0%
6. Thời gian đào tạo của CTĐT là phù hợp	71,74%	26,09%	2,17%	0%	0%
7. Thầy/Cô được tham gia thảo luận, phát triển chương trình đào tạo qua các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp	67,39%	30,43%	0%	0%	0%
8. Thầy/Cô hiểu rõ các yêu cầu và đã triển khai xây dựng, cập nhật, phổ biến đề cương học phần cho người học.	68,89%	31,11%	0%	0%	0%
9. Đề cương học phần cung cấp đầy đủ thông tin giúp người học đạt được CĐR của học phần	61,36%	38,64%	0%	0%	0%

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng về Cấu trúc và nội dung Chương trình đào tạo ngành Địa lí được thể hiện trong các Hình 3 sau đây:



**Hình 3. Khảo sát về Cấu trúc và nội dung Chương trình đào tạo**

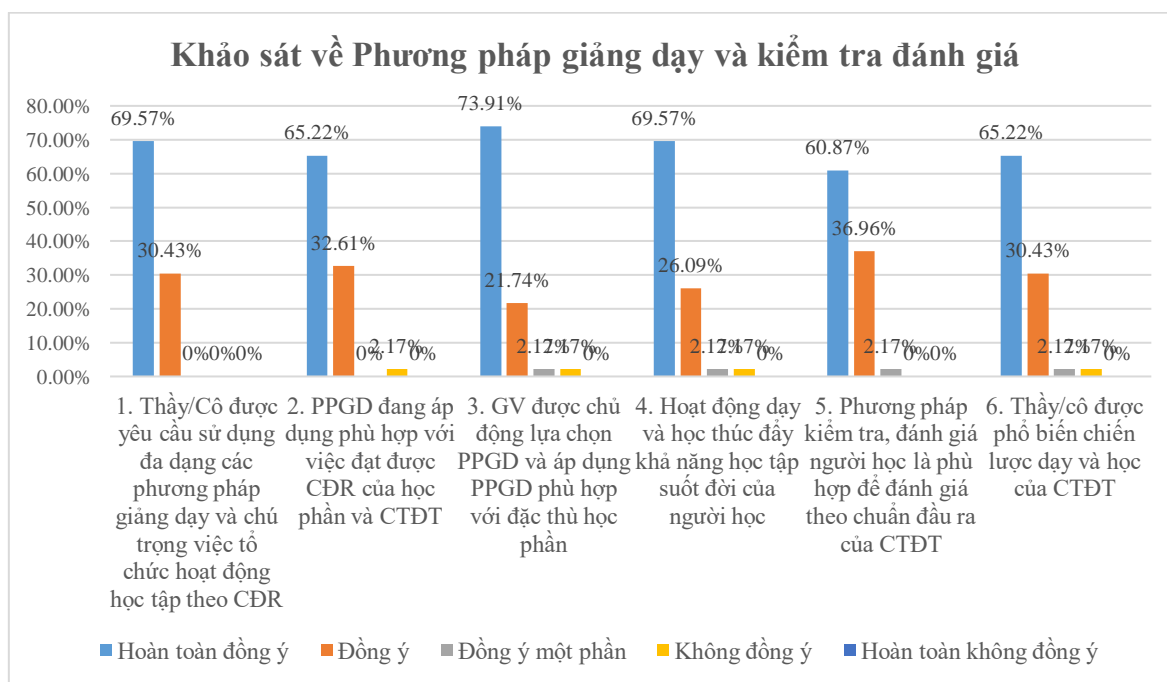
Với nội dung khảo sát về Cấu trúc và nội dung Chương trình đào tạo Chuyên ngành Địa lí học, phần lớn người được khảo sát đều hài lòng với Cấu trúc và nội dung Chương trình đào tạo của CTĐT, mức độ hài lòng (mức hoàn toàn đồng ý và mức đồng ý) đạt trên 90%. Có 3 nội dung câu hỏi ở mức không đồng ý 2,22%. Không có mức nào hoàn toàn không đồng ý (0%).

*2.1.4. Khảo sát về Phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá CTĐT*

Nội dung câu hỏi	Kết quả khảo sát				
	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Đồng ý một phần	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
<b>IV. Phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá CTĐT</b>					
1. Thầy/Cô được yêu cầu sử dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy và chú trọng việc tổ chức hoạt động học tập theo CĐR	69,57%	30,43%	0%	0%	0%
2. PPGD đang áp dụng phù hợp với việc đạt được CĐR của học	65,22%	32,61%	0%	2,17%	0%

phần và CTĐT					
3. GV được chủ động lựa chọn PPGD và áp dụng PPGD phù hợp với đặc thù học phần	73,91%	21,74%	2,17%	2,17%	0%
4. Hoạt động dạy và học thúc đẩy khả năng học tập suốt đời của người học	69,57%	26,09%	2,17%	2,17%	0%
5. Phương pháp kiểm tra, đánh giá người học là phù hợp để đánh giá theo chuẩn đầu ra của CTĐT	60,87%	36,96%	2,17%	0%	0%
6. Thầy/cô được phổ biến chiến lược dạy và học của CTĐT	65,22%	30,43%	2,17%	2,17%	0%

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng về Phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá ngành Địa lí được thể hiện trong các Hình 4 sau đây:



**Hình 4. Khảo sát về Phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá**

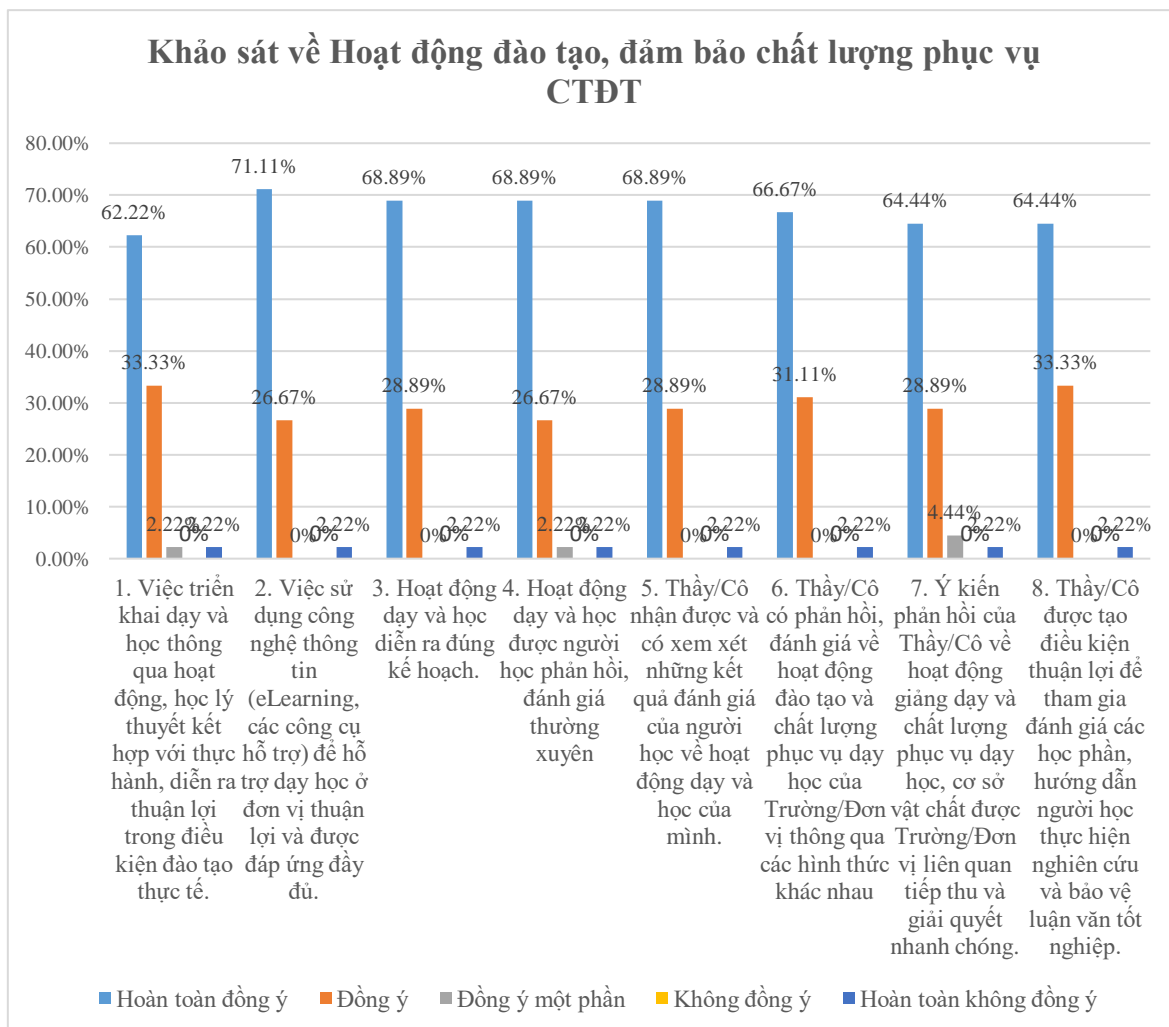
Với nội dung khảo sát về Phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá CTĐT Chuyên ngành Địa lí học, phần lớn người được khảo sát đều hài lòng với Phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá CTĐT, mức độ hài lòng hoàn toàn đồng ý đều đạt trên 60%; Mức hoàn toàn không đồng ý đạt 0%.

#### 2.1.5. Khảo sát về Hoạt động đào tạo, đảm bảo chất lượng phục vụ CTĐT

Nội dung câu hỏi	Kết quả khảo sát				
	Hoàn toàn	Đồng ý	Đồng ý một	Không đồng ý	Hoàn toàn
V. Hoạt động đào tạo, đảm bảo chất lượng phục vụ					

CTĐT	<i>đồng ý</i>		<i>phần</i>		<i>không đồng ý</i>
1. Việc triển khai dạy và học thông qua hoạt động, học lý thuyết kết hợp với thực hành, diễn ra thuận lợi trong điều kiện đào tạo thực tế	62,22%	33,33%	2,22%	0%	2,22%
2. Việc sử dụng công nghệ thông tin (eLearning, các công cụ hỗ trợ) để hỗ trợ dạy học ở đơn vị thuận lợi và được đáp ứng đầy đủ	71,11%	26,67%	0%	0%	2,22%
3. Hoạt động dạy và học diễn ra đúng kế hoạch	68,89%	28,89%	0%	0%	2,22%
4. Hoạt động dạy và học được người học phản hồi, đánh giá thường xuyên	68,89%	26,67%	2,22%	0%	2,22%
5. Thầy/Cô nhận được và có xem xét những kết quả đánh giá của người học về hoạt động dạy và học của mình	68,89%	28,89%	0%	0%	2,22%
6. Thầy/Cô có phản hồi, đánh giá về hoạt động đào tạo và chất lượng phục vụ dạy học của Trường/Đơn vị thông qua các hình thức khác nhau	66,67%	31,11%	0%	0%	2,22%
7. Ý kiến phản hồi của Thầy/Cô về hoạt động giảng dạy và chất lượng phục vụ dạy học, cơ sở vật chất được Trường/Đơn vị liên quan tiếp thu và giải quyết nhanh chóng	64,44%	28,89%	4,44%	0%	2,22%
8. Thầy/Cô được tạo điều kiện thuận lợi để tham gia đánh giá các học phần, hướng dẫn người học thực hiện nghiên cứu và bảo vệ luận văn tốt nghiệp	64,44%	33,33%	0%	0%	2,22%

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng về Hoạt động đào tạo, đảm bảo chất lượng phục vụ CTĐT ngành Địa lí được thể hiện trong các Hình 5 sau đây:



**Hình 5. Khảo sát về Hoạt động đào tạo, đảm bảo chất lượng phục vụ CTĐT**

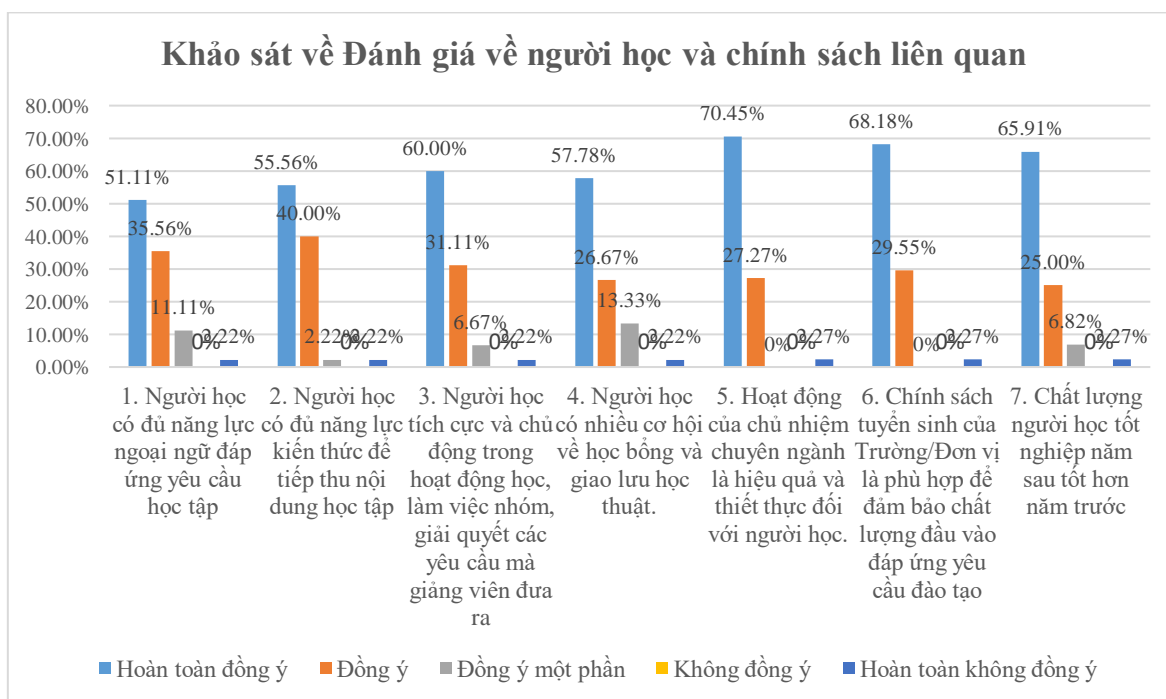
Với nội dung khảo sát về hoạt động đào tạo, đảm bảo chất lượng phục vụ CTĐT của Nhà trường, phần lớn người được khảo sát đều hài lòng với hoạt động đào tạo, đảm bảo chất lượng phục vụ CTĐT, mức độ hài lòng (hoàn toàn đồng ý đạt trên 62%. Tất cả các nội dung ở mức hoàn toàn không đồng ý đạt 2,22%.

#### 2.1.6. Khảo sát về đánh giá về người học và chính sách liên quan

Nội dung câu hỏi	Kết quả khảo sát				
	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Đồng ý một phần	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
<b>VI. Đánh giá về người học và chính sách liên quan</b>					
1. Người học có đủ năng lực ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu học tập	51,11%	35,56%	11,11%	0%	2,22%
2. Người học có đủ năng lực kiến thức để tiếp thu nội dung học tập	55,56%	40%	2,22%	0%	2,22%

3. Người học tích cực và chủ động trong hoạt động học, làm việc nhóm, giải quyết các yêu cầu mà người được khảo sát đưa ra	60%	31,11%	6,67%	0%	2,22%
4. Người học có nhiều cơ hội về học bổng và giao lưu học thuật	57,78%	26,67%	13,33%	0%	2,22%
5. Hoạt động của chủ nhiệm chuyên ngành là hiệu quả và thiết thực đối với người học.	70,45%	27,27%	0%	0%	2,22%
6. Chính sách tuyển sinh của Trường/Đơn vị là phù hợp để đảm bảo chất lượng đầu vào đáp ứng yêu cầu đào tạo	68,18%	29,55%	0%	0%	2,22%
7. Chất lượng người học tốt nghiệp năm sau tốt hơn năm trước	65,91%	25%	6,82%	0%	2,22%

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng về Đánh giá về người học và chính sách liên quan ngành Địa lí được thể hiện trong các Hình 6 sau đây:



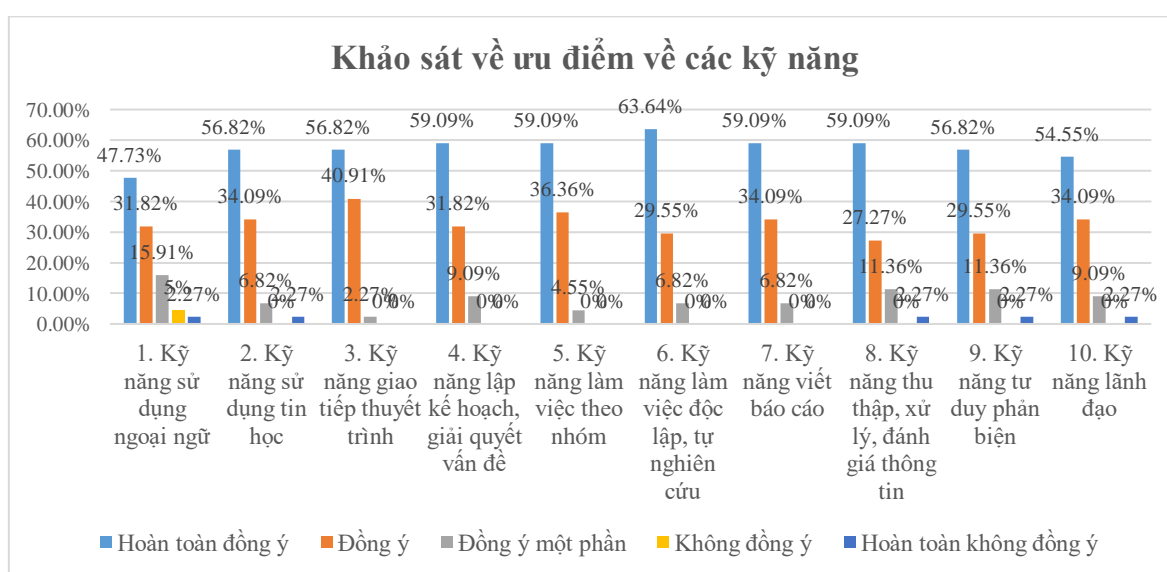
**Hình 6. Khảo sát về Đánh giá về người học và chính sách liên quan**

Với nội dung khảo sát về đánh giá về người học và chính sách liên quan, phần lớn người được khảo sát đều hài lòng với hoạt động đào tạo, đảm bảo chất lượng phục vụ CTĐT, phần lớn đều hài lòng; đạt mức cao nhất hoàn toàn đồng ý là trên: 50%; Về các nội dung ở mức hoàn toàn không đồng ý đều đạt: 2,22%.

### 2.1.7. Khảo sát về ưu điểm kỹ năng người học

Nội dung câu hỏi	Kết quả khảo sát				
	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Đồng ý một phần	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
<b>VII. Người học nhìn chung có ưu điểm về các kỹ năng sau đây</b>					
1. Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ	47,73%	31,82%	15,91%	5%	2,27%
2. Kỹ năng sử dụng tin học	56,82%	34,09%	6,82%	0%	2,27%
3. Kỹ năng giao tiếp thuyết trình	56,82%	40,91%	2,27%	0%	0%
4. Kỹ năng lập kế hoạch, giải quyết vấn đề	59,09%	31,82%	9,09%	0%	0%
5. Kỹ năng làm việc theo nhóm	59,09%	36,36%	4,55%	0%	0%
6. Kỹ năng làm việc độc lập, tự nghiên cứu	63,64%	29,55%	6,82%	0%	0%
7. Kỹ năng viết báo cáo	59,09%	34,09%	6,82%	0%	0%
8. Kỹ năng thu thập, xử lý, đánh giá thông tin	59,09%	27,27%	11,36%	0%	2,27%
9. Kỹ năng tư duy phản biện	56,82%	29,55%	11,36%	0%	2,27%
10. Kỹ năng lãnh đạo	54,55%	34,09%	9,09%	0%	2,27%

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng về ưu điểm kỹ năng người học ngành Địa lí được thể hiện trong các Hình 7 sau đây:



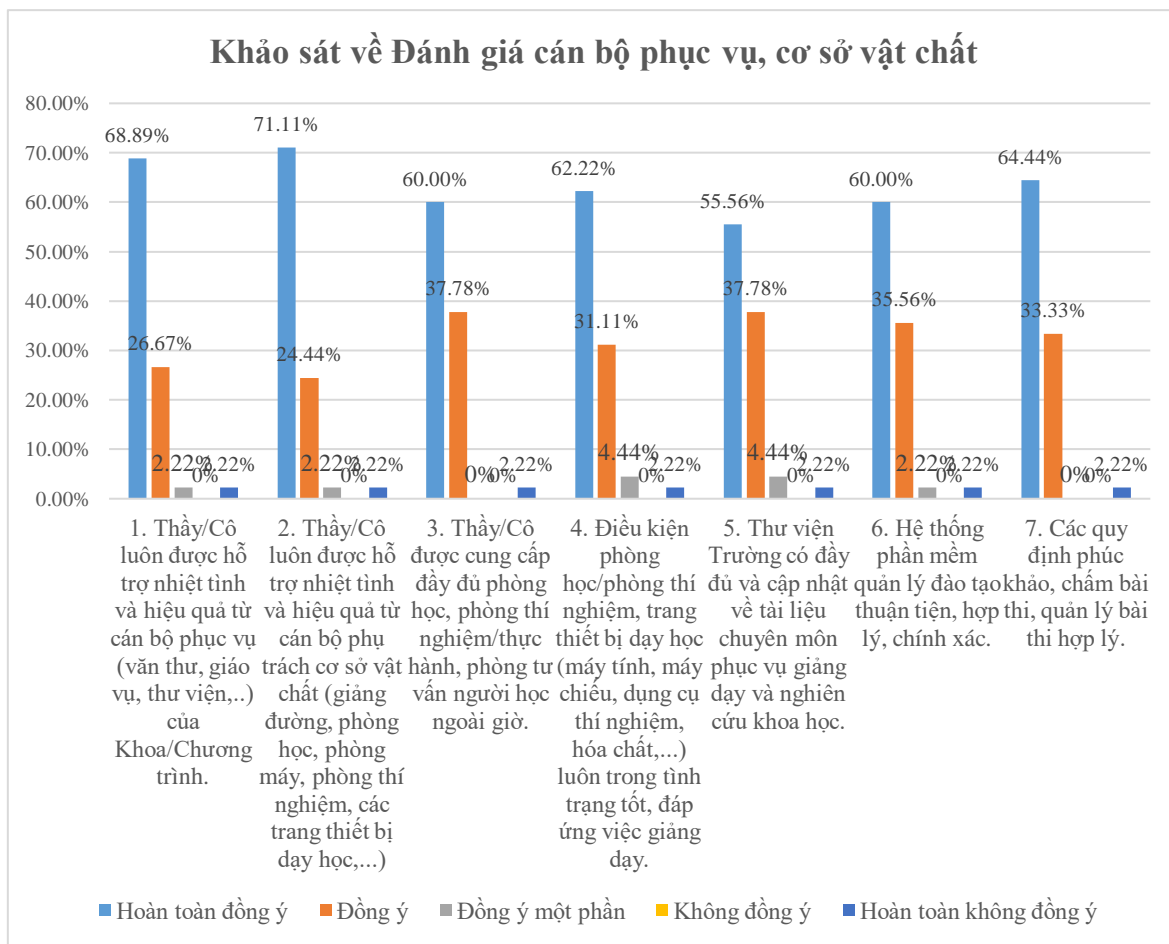
**Hình 7. Khảo sát về mức độ hài lòng về ưu điểm kỹ năng người học**

Với nội dung khảo sát về ưu điểm kỹ năng người học, phần lớn người được khảo sát đều hài lòng với ưu điểm kỹ năng người học, một số kỹ năng ở mức độ hoàn toàn không đồng ý (2,27%).

2.1.8. Khảo sát về Đánh giá cán bộ phục vụ, cơ sở vật chất

Nội dung câu hỏi	Kết quả khảo sát				
	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Đồng ý một phần	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
<b>VIII. Đánh giá cán bộ phục vụ, cơ sở vật chất</b>					
1. Thầy/Cô luôn được hỗ trợ nhiệt tình và hiệu quả từ cán bộ phục vụ (văn thư, giáo vụ, thư viện,..) của Khoa/Chương trình	68,89%	26,67%	2,22%	0%	2,22%
2. Thầy/Cô luôn được hỗ trợ nhiệt tình và hiệu quả từ cán bộ phụ trách cơ sở vật chất (giảng đường, phòng học, phòng máy, phòng thí nghiệm, các trang thiết bị dạy học,...)	71,11%	24,44%	2,22%	0%	2,22%
3. Thầy/Cô được cung cấp đầy đủ phòng học, phòng thí nghiệm/thực hành, phòng tư vấn người học ngoài giờ	60%	37,78%	0%	0%	2,22%
4. Điều kiện phòng học/phòng thí nghiệm, trang thiết bị dạy học (máy tính, máy chiếu, dụng cụ thí nghiệm, hóa chất,...) luôn trong tình trạng tốt, đáp ứng việc giảng dạy	62,22%	31,11%	4,44%	0%	2,22%
5. Thư viện Trường có đầy đủ và cập nhật về tài liệu chuyên môn phục vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học	55,56%	37,78%	4,44%	0%	2,22%
6. Hệ thống phần mềm quản lý đào tạo thuận tiện, hợp lý, chính xác	60%	35,56%	2,22%	0%	2,22%
7. Các quy định phúc khảo, chấm bài thi, quản lý bài thi hợp lý	64,44%	33,33%	0%	0%	2,22%

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng của GV về cán bộ phục vụ, cơ sở vật chất của Nhà trường được thể hiện trong các Hình 8 sau đây:



### Hình 8. Khảo sát về Đánh giá cán bộ phục vụ, cơ sở vật chất

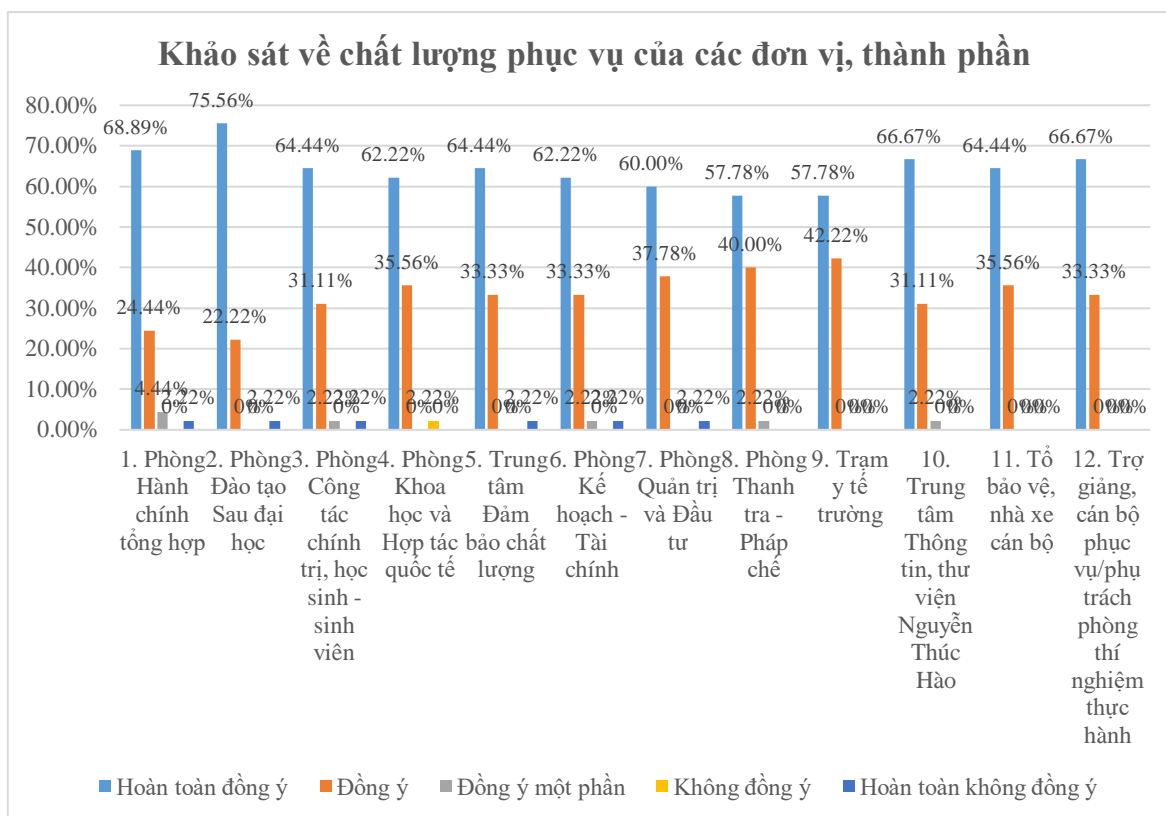
Với nội dung khảo sát về đánh giá về cán bộ phục vụ, cơ sở vật chất, phần lớn đều hài lòng, Ở tất cả các nội dung mức đồng ý đều đạt ở mức cao trên 55%; ở tất cả các nội dung mức hoàn toàn không đồng ý đều đạt: 22,22%.

#### 2.1.9. Khảo sát về chất lượng phục vụ của các đơn vị, thành phần

Nội dung câu hỏi	Kết quả khảo sát				
	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Đồng ý một phần	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
<b>IX. Thầy/Cô hài lòng về chất lượng phục vụ của các đơn vị, thành phần sau đây</b>					
1. Phòng Hành chính tổng hợp	68,89%	24,44%	4,44%	0%	2,22%
2. Phòng Đào tạo Sau đại học	75,56%	22,22%	0%	0%	2,22%
3. Phòng Công tác chính trị, học sinh - sinh viên	64,44%	31,11%	22,22%	0%	2,22%
4. Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế	62,22%	35,56%	0%	2,22%	0%
5. Trung tâm Đảm bảo chất lượng	64,44%	33,33%	0%	0%	2,22%
6. Phòng Kế hoạch -Tài chính	62,22%	33,33%	22,22%	0%	2,22%

7. Phòng Quản trị và Đầu tư	60%	37,78%	0%	0%	2,22%
8. Phòng Thanh tra - Pháp chế	57,78%	40%	22,22%	0%	0%
9. Trạm y tế trường	57,78%	42,22%	0%	0%	0%
10. Trung tâm Thông tin, thư viện Nguyễn Thúc Hào	66,67%	31,11%	22,22%	0%	0%
11. Tổ bảo vệ, nhà xe cán bộ	64,44%	35,56%	0%	0%	0%
12. Trợ giảng, cán bộ phục vụ/phụ trách phòng thí nghiệm thực hành	66,67%	33,33%	0%	0%	0%

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng về chất lượng phục vụ của các đơn vị, thành phần ngành Lý luận & phương pháp dạy học bộ môn Sinh học được thể hiện trong các Hình 9 sau đây:



**Hình 9. Khảo sát về chất lượng phục vụ của các đơn vị, thành phần**

Với nội dung khảo sát về chất lượng phục vụ của các đơn vị, thành phần, phần lớn đều hài lòng với chất lượng phục vụ của các đơn vị, thành phần, trong đó Mức hoàn toàn đồng ý của các đơn vị đều đạt ở mức cao như: Phòng Đào tạo SDH (75,56%). Phòng HCTH (68,89%).

**CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**



**Nguyễn Thị Trang Thanh**

**NGƯỜI VIẾT BÁO CÁO**



**Nguyễn Thị Hoài**